

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hành⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: LÊ THỊ SƠN; sinh năm 1980.

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD số 051180009537; ngày cấp: 18/08/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Hiệp Phổ Nam, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0905681241. Hộp thư điện tử (nếu có): doanmauhuan123@gmail.com.

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 762; 2.2. Tờ bản đồ số: 58.

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn Hiệp Phổ Nam, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 2077 m²; sử dụng chung: 2077 m²; sử dụng riêng: 0 m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: đất ở tại nông thôn và đất trồng cây hằng năm khác, từ thời điểm: 17/10/2007.

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: đất ở tại nông thôn: sử dụng ổn định lâu dài; đất trồng cây hằng năm khác: 50 năm.

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Thửa đất số 762, tờ bản đồ số 58 xã Nghĩa Hành, diện tích 2.077m² có nguồn gốc là Thửa đất số 604, tờ bản đồ số 4 xã Hành Trung (bản đồ đo đạc năm 1993), diện tích 973m² do cha mẹ chồng tôi là ông Nguyễn Vàng và bà Tạ Thị Tư nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Thái Học vào năm 1998 (theo *Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất lập ngày 06/01/1998 đã được UBND xã Hành Trung chứng thực, nay chỉ còn bản sao, bản chính bị thất lạc*). Đến năm 2007, cha mẹ chồng tôi tặng cho chồng tôi là ông Nguyễn Quận thửa đất trên để làm nhà ở (theo *"Giấy cho đất thổ cư cho con" lập ngày 17/10/2007, nay chỉ còn bản sao, bản chính bị thất lạc*). Ngay khi chồng tôi được cha mẹ chồng tôi tặng cho đất, chồng tôi và tôi đã bắt đầu sử dụng thửa đất trên từ ngày 17/10/2007 để xây dựng nhà ở, canh tác và có khai hoang, mở rộng thêm một diện tích là 1.104m² đất ngoài diện tích 937m² của Thửa đất số 604 mà cha mẹ chồng tôi đã tặng cho chồng tôi, làm cho diện tích thực tế của thửa đất tăng lên thành 2.077m². Đến năm 2013, chồng tôi (ông Nguyễn Quận) chết, tôi cùng các con của ông Nguyễn Quận (gồm: Nguyễn Văn Phở, Nguyễn Thị Mỹ Châu, Nguyễn Thị Mỹ Liên) tiếp tục sử dụng. Sau đó, ngày 20/02/2021, cha mẹ chồng tôi cùng tất cả những người anh em ruột của chồng tôi (gồm các ông: Nguyễn Thủ, Nguyễn Tín, Nguyễn Quyền, Nguyễn Trường) lập *"Giấy chuyển nhượng nhà đất"* đồng ý tặng cho tôi và con tôi thửa đất trên. Từ khi vợ chồng tôi sử dụng thửa đất trên từ ngày 17/10/2007 đến nay không có ai tranh chấp.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².

d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾:m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾:m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:

g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☒

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

(1) Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, sở hữu chung tài sản gắn liền với đất.

(2) Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất.

(3) Căn cước công dân Lê Thị Sơn.

(4) Căn cước công dân Nguyễn Văn Phó.

(5) Căn cước công dân Nguyễn Thị Mỹ Châu.

(6) Căn cước công dân Nguyễn Thị Mỹ Liên.

(7) Giấy khai sinh Nguyễn Văn Phó.

(8) Giấy khai sinh Nguyễn Thị Mỹ Châu.

(9) Giấy khai sinh Nguyễn Thị Mỹ Liên.

(10) Trích lục khai tử Nguyễn Quận.

(11) Sổ hộ khẩu gia đình Nguyễn Quận.

(12) Giấy chứng nhận kết hôn Nguyễn Quận – Lê Thị Sơn.

(13) Trích lục khai tử Nguyễn Vàng.

(14) Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất lập ngày 06/01/1998.

(15) Giấy cho đất thổ cư cho con lập ngày 17/10/2007.

(16) Giấy chuyển nhượng nhà đất lập ngày 20/02/2021.

(17) Công văn số 478/CNKVV ngày 09/02/2026 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V về việc phúc đáp nội dung yêu cầu của bà Lê Thị Sơn.

(18) Tờ khai thuê sử dụng đất phi nông nghiệp

(19) Tờ khai lệ phí trước bạ.

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nghĩa Hành, ngày 03 tháng 7 năm 2026.

Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))



Lê Thị Sơn